

Số: 445/QĐ-THADS

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông Tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-BTP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tư pháp về việc thành lập Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-CQLTHADS ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Cục quản lý Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-CQLTHADS ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Cục quản lý Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Công văn số 2056/CQLTHADS-KHTC ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Cục quản lý Thi hành án dân sự về việc thông báo chi tiết nội dung giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính kế toán Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính kế toán Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Niêm yết tại cơ quan;
- Đăng tải cổng thông tin điện tử;
- Lưu VT^(TCKT)

KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Lê Thị Hải Yến



Biểu số 1 Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: **Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Mã chương: 014 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 445/QĐ- THADS ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Phó trưởng Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long)
(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long
1	2	3	4=5	5
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0
1	Lệ phí	0	0	0
	Lệ phí...	0	0	
	Lệ phí...	0	0	
2	Phí	0	0	0
	Phí thi hành án	0	0	
	Phí ...	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0	
I	Chi sự nghiệp.....			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính	0	0	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	
c	Phí thi hành án nộp Tổng cục	0	0	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	
I	Lệ phí	0	0	0
	Lệ phí...	0	0	
	Lệ phí...	0	0	
2	Phí	0	0	0
	Phí thi hành án nộp ngân sách	0	0	
	Phí	0	0	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	794.260.000	794.260.000	794.260.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	794.260.000	794.260.000	794.260.000
1	Chi quản lý hành chính	789.800.000	789.800.000	789.800.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	789.800.000	789.800.000	789.800.000
	Tiền lương, phụ cấp, và các khoản đóng góp	414.800.000	414.800.000	414.800.000
	Mua máy photocopy	375.000.000	375.000.000	375.000.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0
	Tạm ứng cưỡng chế	0	0	
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	



Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long
	Tinh giản biên chế	0	0	
	Thuê kho vật chứng	0	0	
	Kinh phí mua sắm tài sản theo đề án	0	0	
	May trang phục	0	0	
	Bảo trì trụ sở	0	0	
	Quỹ tiền thưởng	0	0	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	0	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	0	0	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0	0	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.460.000	4.460.000	4.460.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.460.000	4.460.000	4.460.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0	0
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0	0
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0	0
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0	0
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	0	0
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0	0	0
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	0	0
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	
II	Nguồn vốn viện trợ	0	0	0
1	Chi quản lý hành chính	0	0	0
1.1	Dự án A	0	0	
1.2	Dự án B	0	0	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0	0
2.1	Dự án A	0	0	
2.2	Dự án B	0	0	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0	0
3.1	Dự án A	0	0	

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long
3.2	Dự án B	0	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0	0
4.1	Dự án A	0	0	
4.2	Dự án B	0	0	
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0	0
5.1	Dự án A	0	0	
2.2	Dự án B	0	0	
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0	0
6.1	Dự án A	0	0	
6.2	Dự án B	0	0	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0	0
7.1	Dự án A	0	0	
7.2	Dự án B	0	0	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	0	0
8.1	Dự án A	0	0	
8.2	Dự án B	0	0	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0	0	0
9.1	Dự án A	0	0	
9.2	Dự án B	0	0	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	0	0
10.1	Dự án A	0	0	
10.2	Dự án B	0	0	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0	0	0
1	Chi quản lý hành chính	0	0	0
1.1	Dự án A	0	0	
1.2	Dự án B	0	0	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0	0
2.1	Dự án A	0	0	
2.2	Dự án B	0	0	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0	0
3.1	Dự án A	0	0	
3.2	Dự án B	0	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0	0
4.1	Dự án A	0	0	
4.2	Dự án B	0	0	
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0	0
5.1	Dự án A	0	0	
2.2	Dự án B	0	0	
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0	0
6.1	Dự án A	0	0	
6.2	Dự án B	0	0	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0	0
7.1	Dự án A	0	0	
7.2	Dự án B	0	0	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	0	0
8.1	Dự án A	0	0	



Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long
8.2	Dự án B	0	0	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0	0	0
9.1	Dự án A	0	0	
9.2	Dự án B	0	0	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	0	0
10.1	Dự án A	0	0	
10.2	Dự án B	0	0	

(Mẫu số 01/CKNS-BC ban hành kèm theo
TT 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017)

**CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1666** /THADS-PTCKT
V/v báo cáo tình hình thực hiện công khai
điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm
2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh
Long.

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Ban Kế hoạch Tài chính – Cục quản lý Thi hành án dân sự

Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long báo cáo tình hình thực hiện công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

I. Tình hình công khai ngân sách tại các đơn vị thuộc, trực thuộc:

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: 0
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: (Chi tiết theo biểu sau)

STT	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
1	Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long	x		x		x	

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT (PTCKT).

**Kt. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**



Lê Thị Hải Yến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025

Thời gian: 16 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 11 năm 2025

Địa điểm: Tại trụ sở Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Thành phần:

1. Bà Lê Thị Hải Yến – Phó trưởng THADS tỉnh Vĩnh Long.
2. Bà Phạm Thị Diễm Thúy – Phó chánh Văn phòng.
3. Bà Nguyễn Thị Anh Hoa – Kế toán trưởng hành chính sự nghiệp Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long - Người niêm yết.

Nội dung:

Tiến hành ghi nhận và lập biên bản về việc công khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long như sau:

DVT: Đồng

STT	Đơn vị	Nội dung	Số tiền
1	Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long	Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	794.260.000
TỔNG CỘNG			794.260.000

- Thời gian niêm yết: 30 ngày, từ ngày 19 tháng 11 năm 2025 đến ngày 19 tháng 12 năm 2025 tại bảng thông tin nội bộ của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long và trang thông tin điện tử của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Biên bản kết thúc vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày đã đọc thông qua và đồng thống nhất./.

NGƯỜI NIÊM YẾT



Nguyễn Thị Anh Hoa

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Thị Diễm Thúy

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Thị Hải Yến

**BỘ TƯ PHÁP
CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 489/QĐ-CQLTHADS

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2025

THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH VĨNH LONG
ĐẾN Số: ... 2910 ...
Ngày: 17/11/2025
Chuyên: Dile - ten
Số và ký hiệu HS:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-BTP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2542/QĐ-BTP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Công văn số 7499/BTP-KHTC ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp về việc thông báo chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-BTP ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ giao, điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Cục Quản lý Thi hành án dân sự;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Kế hoạch – Tài chính, Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán điều chỉnh ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Cục Kế hoạch - Tài chính, BTP (để ph/h);
- KBNN nơi đơn vị giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, Ban KHTC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Phương Hoa

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

*(Kèm theo Quyết định số 489/QĐ-CQLTHADS ngày 13 tháng 11 năm 2025
của Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự)*

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long

Mã số : 1054194

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số
	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	4.460
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	0
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	4.460
I	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340-Khoản 341)	0
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	0
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	0
II	Chi đào tạo, bồi dưỡng (Loại 070-Khoản 085)	4.460
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	0
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	4.460





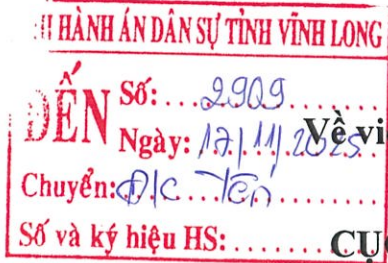
GIAO ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 489/QĐ-CQLTHADS ngày 13/11/2025 của Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Đơn vị	DỰ TOÁN NSNN	KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340 - KHOẢN 341)								KINH PHÍ ĐÀO TẠO (LOẠI 070 - KHOẢN 085)
			Kinh phí không tự chủ								
			Tổng	Hỗ trợ giải quyết án điểm	Cưỡng chế ngân sách chịu	Tiêu hủy tang vật	Thanh tra chuyên ngành Thừa phát lại	Kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ	Chuyển kho vật chứng	Thuê kho, thuê trông giữ, bảo quản tang vật	
		1=2+10	2=SUM(3:9)	3	4	5	6	7	8	9	10
34	THADS tỉnh Vĩnh Long	4.460	0								4.460

Số: 479/QĐ-CQLTHADS

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-BTP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2542/QĐ-BTP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Công văn số 7499/BTP-KHTC ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp về việc thông báo chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3154/QĐ-BTP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1841/QĐ-TCTHADS, 1842/QĐ-TCTHADS ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự (nay là Cục Quản lý Thi hành án dân sự) về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Kế hoạch – Tài chính, Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán điều chỉnh ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Cục Kế hoạch - Tài chính, BTP (để ph/h);
- KBNN nơi đơn vị giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Phương Hoa

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 479/QĐ-CQLTHADS ngày 12 tháng 11 năm 2025

của Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long

Mã số : 1054194

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số
	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	789.800
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	789.800
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	0
I	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340-Khoản 341)	789.800
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	789.800
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	0
II	Chi bồi thường nhà nước, bảo đảm tài chính (Loại 340-Khoản 368)	0
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	0
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	0





TỔNG CỤC CHỨNG HẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(theo Công văn số 2056/CQ-LTHADS-KHTC ngày 12/11/2025 của Cục Quản lý Thi hành án dân sự)

Đơn vị: 1.000 đồng

KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340 - KHOẢN 341)											
STT	Đơn vị	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỎ SUNG	TỔNG CỘNG	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ				
				Tổng cộng	Tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	Mua máy photocopy thường	Tổng cộng	Thuê kho, thuê tông giữ, bảo quản tang vật	Khắc phục hậu quả thiên tai, bảo lưu	Kinh phí tính gián biên chế	
A	B	1	2=3+7	3=4+5+6	4	6	7	8	9	10	11
34	THADS tỉnh Vĩnh Long	789.800	789.800	789.800	414.800	375.000	0				
KINH PHÍ BỎI THƯỜNG (LOẠI 340 - KHOẢN 368)											
Ghi chú											

[Handwritten signature]

**BỘ TƯ PHÁP
CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2056/CQLTHADS-KHTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025

V/v thông báo chi tiết nội dung giao
điều chỉnh dự toán ngân sách nhà
nước năm 2025

THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH VINH LONG

ĐẾN Số: ...2908...
Ngày: 12/11/2025

Chuyển Đ/C...T...
Số và ký hiệu

Kính gửi: Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2542/QĐ-BTP ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Công văn số 7498/BTP-KHTC ngày 30/12/2024 của Bộ Tư pháp về việc thông báo chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3154/QĐ-BTP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-CQLTHADS ngày 12/11/2025 của Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Cục Quản lý Thi hành án dân sự (THADS) thông báo chi tiết nội dung giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho đơn vị như sau:

I. Dự toán giao điều chỉnh, bổ sung

Điều chỉnh kinh phí Quản lý hành chính (Loại 340 – Khoản 341) như sau:

1. Kinh phí giao tự chủ

- Điều chỉnh, bổ sung kinh phí tiền lương, chi thường xuyên định mức trên cơ sở nhu cầu của các đơn vị và khả năng cân đối nguồn ngân sách nhà nước năm 2025.

- Điều chỉnh kinh phí mua máy photocopy thông thường giao đầu năm cho các đơn vị tại Quyết định số 1842/QĐ-TCTHADS ngày 30/12/2024 của Tổng Cục trưởng Tổng Cục THADS (Việc mua sắm đơn vị thực hiện theo Phụ lục hướng dẫn gửi kèm).

2. Kinh phí giao không tự chủ

- Điều chỉnh kinh phí thuê trụ sở, kho vật chứng, thuê trông giữ tài sản, tang vật năm 2025 trên cơ sở nhu cầu thực tế phát sinh và hồ sơ đảm bảo theo quy định.

- Bổ sung kinh phí cho một số đơn vị để hỗ trợ khắc phục hậu quả do thiên tai, bão lũ gây ra trong thời gian qua.

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

II. Một số điểm lưu ý

1. Tổ chức thực hiện

Việc quản lý, thanh toán, quyết toán số kinh phí được giao điều chỉnh đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng mục đích, đúng chế độ, chính sách và quy định của pháp luật.

2. Công khai phân bổ dự toán ngân sách

Đơn vị thực hiện nghiêm túc việc công khai dự toán điều chỉnh, bổ sung ngân sách năm 2025 theo đúng nội dung, hình thức và thời gian quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Trên đây là thông báo chi tiết nội dung giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, Cục Quản lý THADS thông báo cho đơn vị biết và tổ chức, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Mai Lương Khôi (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Cục KHTC, BTP (để ph/h);
- Lưu: VT, Ban KHTC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Phương Hoa

PHỤ LỤC
Hướng dẫn mua sắm máy photocopy thông thường năm 2025
(Kèm theo Công văn số 2056/CQLTHADS-KHTC ngày 12/11/2025 của
Cục Quản lý Thi hành án dân sự)

Thực hiện Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Căn cứ các Quyết định giao, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Cục Quản lý Thi hành án dân sự (THADS) để mua sắm máy photocopy thông thường, Cục Quản lý THADS hướng dẫn mua sắm máy photocopy năm 2025 như sau:

I. Hướng dẫn chung

1. Một số yêu cầu chung

Thiết bị phải là thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025.

Phải có đầy đủ các giấy tờ hợp pháp theo quy định hiện hành của pháp luật, có tài liệu hướng dẫn sử dụng và chế độ bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

2. Tính năng, dung lượng, cấu hình

Tính năng, dung lượng, cấu hình đối với tài sản mua sắm: chi tiết theo mục II.

3. Lưu ý trong triển khai thực hiện

- Các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện mua sắm để tránh việc bị hủy kinh phí, không mua được tài sản để sử dụng.

- Căn cứ vào nhu cầu sử dụng, các đơn vị xây dựng, triển khai mua sắm đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

- Việc tổ chức triển khai mua sắm phải theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, đảm bảo chất lượng hàng hóa, hiệu quả.

II. Số lượng, đơn giá dự toán, tiêu chuẩn kỹ thuật máy photocopy năm 2025 (*)

1. Giá dự toán: 75 triệu đồng/chiếc

2. Tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu

STT	Nội dung yêu cầu	Yêu cầu kỹ thuật
Chức năng copy		
1	Tốc độ copy	Tối thiểu 35 bản/phút
2	Bộ phận tự động nạp và đảo bản gốc	Có
3	Bộ phận tự động đảo bản chụp	Có
4	Bộ nhớ chuẩn	Tối thiểu 2GB
5	Ổ cứng	Tối thiểu 256 GB
6	Màn hình cảm ứng, hiển thị ngôn ngữ tiếng Việt	Tối thiểu 10,1 inch
7	Sao chụp liên tục	999 bản
8	Khổ giấy	A5-A3
9	Tỷ lệ thu/phóng	25%-400%

10	Trữ lượng giấy	Tổng trữ lượng giấy tiêu chuẩn	Tối thiểu 1.200 tờ
		Khả năng nâng cấp mở rộng trữ lượng giấy	Tối thiểu 2.300 tờ
11	Thời gian khởi động		Không lớn hơn 25 giây
Chức năng in			
1	Tốc độ in		Tối thiểu 35 bản/phút
2	Độ phân giải		Tối thiểu 1200x1200 dpi
3	Ngôn ngữ in		PCL6; PCL5
4	In qua thiết bị di động		Có
5	Giao diện chuẩn		Ethernet 1000base - T/100base-TX/ 10base-T/USB
Chức năng scan			
1	Tốc độ scan	Tốc độ scan 1 mặt	Tối thiểu 50 bản/phút
		Tốc độ scan 2 mặt	Tối thiểu 30 bản/phút
2	Độ phân giải		Tối thiểu 600 dpi
3	Tuổi thọ mực theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất		Theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất
4	Tuổi thọ trống		Theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất
Bảo hành			
- 1	Bảo hành		12 tháng hoặc 80.000 bản chụp tùy theo điều kiện nào đến trước

(*) Tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu để đơn vị tham khảo khi triển khai thực hiện mua sắm./.



TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ HẠNH SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(theo Công văn số 2056/CQTLTHADS-KHTC ngày 12/11/2025 của Cục Quản lý Thị hành án dân sự)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Đơn vị	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỎ SUNG	KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340 - KHOẢN 341)								KINH PHÍ BỒI THƯỜNG (LOẠI 340 - KHOẢN 368)	Ghi chú
			TỔNG CỘNG	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ			10		
				Tổng cộng	Tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	Mua máy photocopy thường	Tổng cộng	Thuê kho, thuê trông giữ, bảo quản tang vật	Khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ			
A	B	1	2=3+7	3=4+5+6	4	6	7	8	9		11	
34	THADS tỉnh Vĩnh Long	789.800	789.800	789.800	414.800	375.000	0					

[Signature]

